

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-PT

Ngày 30 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tấn

Bà Châu Minh Nguyệt

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Duy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thục Trinh Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử công khai phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2024/TLPT-HS, ngày 09/8/2024 đối với bị cáo Dương Văn K, do bị cáo K có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST, ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Dương Văn K**, sinh năm 1988, tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H (không rõ thông tin) và bà Phan Thị T, sinh năm 1947 (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; anh em ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền sự: không; tiền án: 03 lần về tội “trộm cắp tài sản”. Trong đó, ngày 12/11/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 05/8/2023 (chưa được xoá án tích)

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2024 đến nay (Có mặt).

Bị hại không kháng cáo:

1/. Chị Lê Cẩm T, sinh năm 2002. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc

Liêu.

Người đại diện theo uỷ quyền cho chị T: Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc K. Chủ Doanh nghiệp: Bà Trương Thị N, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 14/02/2024, Dương Văn K đi bộ từ quán nước của bà Ngô Thị Hồng H, thuộc ấp Bình Hồ A, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu về nhà ngụ cùng ấp. Khi đi ngang nhà bà Trần Thị L, K dừng lại đi vào nhà. Lúc này, Dương Văn K thấy phòng ngủ của chị Lê Cẩm T và chồng Nguyễn Hoài N (cháu nội bà Lăng) không đóng cửa, K đi đến thấy có 01 túi xách (cặp da) màu đen để trên góc giường ngủ nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền trả nợ. K đi đến và mở túi xách nhìn thấy hộp tròn màu đỏ thường để cất giữ vàng, có các tài sản gồm: 01 (một) chiếc nhẫn vàng, có mặt hột màu vàng; 01 (một) chiếc nhẫn cưới vàng, loại vàng 610; 01 (một) chiếc nhẫn vàng, có mặt đồng tiền vàng, loại vàng 610; 01 (một) sợi dây chuyền vàng, loại vàng 610; 01 (một) mặt sợi dây chuyền vàng, loại vàng 610; 01 (một) chiếc lắc vàng, loại 610, bỏ vào túi quần và nhanh chóng đi về nhà ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 16/02/2024, K đến nhà của Lê Văn C ngụ cùng ấp chơi. Tại đây, K gặp Lê Hoàng D, sinh năm 2008, nơi thường trú: ấp Bình Hồ A, xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu nhờ Danh chở K đến chợ Phó Sinh. Dương Văn K nói với C là đi mua đồ và hỏi mượn xe mô tô của C, C đồng ý. Khi đến chợ Phó Sinh K kêu D ở quán uống cà phê đợi, K đi bộ đến tiệm vàng Khanh thuộc ấp Phước Thành, xã Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để bán các tài sản lấy trộm được. Khi đến tiệm vàng, K gặp Trương Thị N, sinh năm 1955 là chủ tiệm vàng Khanh, K đưa vàng để N kiểm tra, trọng lượng tổng cộng là 05 chỉ vàng, loại 610, do vàng này chất lượng không cao nên chỉ mua với giá 3.200.000đồng/một chỉ, tổng cộng 16.000.000 đồng. Khi về đến nhà, K trả tiền cho Danh 60.000 đồng, trả cho bà Nguyễn Thị Thu số tiền 350.000 đồng và trả

cho bà Trần Thị Lăng số tiền 1.000.000đồng, K chi xài cá nhân hết 1.090.000 đồng, còn lại 13.500.000 đồng K cất giữ. Đến ngày 16/02/2024, Lê Cẩm T phát hiện bị mất các tài sản trên, ngày 17/02/2024 Lê Cẩm T trình báo Công an xã Vĩnh Phú Tây, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nhận thấy, hành vi của mình là không thể trốn tránh được, K đến Công an xã Vĩnh Phú Tây đầu thú và giao nộp số tiền 13.500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 22/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Long kết luận: 01 (một) chiếc nhẫn vàng, có mặt hột màu vàng; 01 (một) chiếc nhẫn cưới vàng, loại vàng 610; 01 (một) chiếc nhẫn vàng, có mặt đồng tiền vàng, loại vàng 610; 01 (một) sợi dây chuyền vàng, loại vàng 610; 01 (một) mặt sợi dây chuyền vàng, loại vàng 610; 01 (một) chiếc lắc vàng, loại 610, có tổng giá trị vào thời điểm mất trộm là 16.209.666 đồng.

Tại Bản án 16/2026/HS-ST, ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 17/02/2024. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/7/2024, bị cáo Dương Văn K kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn K vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về thời hạn kháng cáo và thủ tục thực hiện quyền kháng cáo của bị cáo đã được thực hiện trong thời hạn và đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu đã xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết mới, nên không có căn cứ giảm hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa và đề nghị của Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Văn K nộp trong hạn luật định nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nội dung: Bị cáo Dương Văn K đã có 03 tiền án bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, tại Bản án hình sự 220/HS-ST, ngày 12/11/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương áp dụng tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 05/8/2023, chưa được xoá án tích. Đến ngày 14/02/2024 bị cáo lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản với giá trị tài sản chiếm đoạt là 16.029.666 đồng. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST, ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết mới nên Hội đồng xét không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, nên cần thiết phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Dương Văn K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị được giữ nguyên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn K.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST, ngày 02/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/02/2024.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện Phước Long;
- VKSND huyện Phước Long;
- CQĐT Công an huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THS, THCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Tân